

# CHÍNH TẢ

(1 tiết)

## I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nghe – viết đúng chính tả một đoạn trong bài *Quà của đồng nội*.
2. Làm đúng BT phân biệt các âm, vần dễ lẫn : *s/x* hoặc *o/ô*.

## II - ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC

- Bảng phụ viết các từ ngữ ở BT2a hoặc 2b.
- 4 tờ giấy khổ A4 để HS làm BT(3).

## III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

### A - KIỂM TRA BÀI CŨ

Hai, ba HS viết lên bảng tên 5 nước Đông Nam Á : Bru-nây, Cam-pu-chia, Đông Ti-mo, In-đô-nê-xi-a, Lào.

### B - DẠY BÀI MỚI

#### 1. Giới thiệu bài

GV nêu MĐ, YC của tiết học.

#### 2. Hướng dẫn HS nghe - viết

##### a) Hướng dẫn HS chuẩn bị

- Hai HS đọc đoạn chính tả. Cả lớp theo dõi trong SGK.
- HS đọc thầm lại đoạn văn ; tự viết vào bảng con (hoặc giấy nháp) các từ ngữ mình dễ viết sai chính tả. VD : *lúa non, giọt sữa, phảng phất, hương vị,...*

##### b) GV đọc cho HS viết bài

##### c) Chấm, chữa bài

### **3. Hướng dẫn HS làm bài tập chính tả**

a) *Bài tập (2)* – lựa chọn

– HS đọc BT2a hoặc 2b.

– Cả lớp làm bài vào vở (hoặc VBT). Một HS làm bài trên bảng quay (viết cả lời giải câu đố). Cả lớp và GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng.

– Một số HS đọc lại câu đố sau khi đã điền hoàn chỉnh âm đầu, âm giữa.

Lời giải :

Lời giải a : nhà xanh – đỏ xanh (Lời giải đố : cái bánh chưng)

Lời giải b : ở trong – rộng mênh mông – cánh đồng (Lời giải đố : thung lũng)

b) *Bài tập (3)* – lựa chọn

– HS đọc yêu cầu của BT3a hoặc 3b ; làm bài cá nhân (bí mật lời giải). GV phát giấy trắng riêng cho 4 HS.

– HS phát biểu ý kiến.

– GV mời 4 HS viết bài trên giấy dán bài lên bảng lớp, đọc lời giải. GV chốt lại lời giải đúng :

Lời giải a : sao – xa – sen

Lời giải b : cộng – hạp – hạp

### **4. Củng cố, dặn dò**

GV nhắc HS về nhà HTL câu đố ở BT(2), đố lại các em nhỏ.